

BỘ CÔNG AN-BỘ TÀI
CHÍNH-BỘ QUỐC
PHÒNG-BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI

Số: 03/2005/TTLT/BCA-
BTC-BLĐTBXH-BQP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 6 tháng 6 năm 2005

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Của Bộ Công an- Bộ Tài chính - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội

- Bộ Quốc phòng số 03/2005/TTLT-BCA-BTC-BLĐTBXH-BQP ngày 6 tháng 6 năm 2005

“Hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định số 103/2002/NĐ-CP ngày 17/12/2002 của chính phủ quy định chế độ đền bù và trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản”

Ngày 17/12/2002, Chính phủ ban hành Nghị định số 103/2002/NĐ-CP quy định chế độ đền bù và trợ cấp đối với cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản (sau đây viết gọn là Nghị định 103); Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Quốc phòng thống nhất hướng dẫn thực hiện một số điểm của Nghị định này như sau:

I. PHẠM VI ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC XÉT ĐỀN BÙ, TRỢ CẤP

1. Cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức, kể cả cá nhân, tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế cư trú, hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam đã chủ động hoặc do yêu cầu của các cơ quan chức năng tham gia phòng, chống tình trạng nghiện ma túy, tội phạm về ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy mà bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản (sau đây viết gọn là đối tượng bị thiệt hại) thì được đền bù, trợ cấp theo quy định của Thông tư này; trường hợp điều ước quốc tế có liên

quan mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập có quy định khác thì áp dụng theo điều ước quốc tế đó.

2. Người bị hại, nguyên đơn dân sự trong vụ án về ma túy đã tích cực giúp đỡ cơ quan có thẩm quyền trong điều tra, xử lý vụ án mà bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản nhưng không phải do người phạm tội về ma túy trực tiếp gây ra thì cũng được xét đền bù, trợ cấp theo Thông tư này.

II. CƠ QUAN CÓ TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT ĐỀN BÙ, TRỢ CẤP VÀ THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VIỆC ĐỀN BÙ, TRỢ CẤP

A. Cơ quan có trách nhiệm giải quyết đền bù và thẩm quyền giải quyết việc đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản do tham gia phòng, chống ma túy

1. Cơ quan có trách nhiệm giải quyết đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản do tham gia phòng, chống ma túy (sau đây viết gọn là đối tượng bị thiệt hại về tài sản) bao gồm:

a. Các cơ quan trực tiếp thụ lý giải quyết vụ án:

- Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là cấp tỉnh), Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy hoặc Đội Cảnh sát điều tra khác thực hiện chức năng điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây viết gọn là cấp huyện);

- Cơ quan điều tra hình sự các cấp trong Quân đội nhân dân, Cục Trinh sát biên phòng, Cục Phòng, chống tội phạm ma túy Bộ đội biên phòng, Bộ đội biên phòng cấp tỉnh, Đoàn biên phòng;

- Cục Điều tra chống buôn lậu Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chi cục Hải quan cửa khẩu.

Trường hợp vụ án do đơn vị khác trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân phát hiện thì đơn vị đó có trách nhiệm chuyển giao cho Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, đơn vị Bộ đội biên phòng có thẩm quyền tiếp nhận giải quyết vụ án những tài liệu, đồ vật có liên quan đến thiệt hại về tài sản của đối tượng bị thiệt hại để xem xét, giải quyết.

b. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình nhưng không thuộc thẩm quyền thụ lý giải quyết của các cơ quan quy định tại điểm a nêu trên.

2. Thẩm quyền giải quyết việc đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản được thực hiện như sau:

a. Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản đến dưới 2.000.000 (hai triệu) đồng đối với các vụ án do đơn vị mình thụ lý;

b. Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra ở Bộ Công an và ở Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự quân khu và tương đương trong Quân đội nhân dân quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản đến dưới 5.000.000 (năm triệu) đồng đối với các vụ án do đơn vị mình thụ lý;

c. Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an, Giám đốc Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng, Cục trưởng Cục Trinh sát biên phòng, Cục trưởng Cục Phòng, chống tội phạm ma túy Bộ đội biên phòng, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cục trưởng Cục điều tra chống buôn lậu Tổng cục Hải quan, Chỉ huy trưởng Bộ đội biên phòng cấp tỉnh quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản có giá trị đến dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng đối với các vụ án do Cơ quan điều tra, các đơn vị chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy hoặc đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan thuộc quyền thụ lý;

d. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản đến dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình;

đ. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản từ 10.000.000 (mười triệu) đồng trở lên đối với các vụ án do Cơ quan điều tra, các đơn vị chuyên trách phòng, chống tội

phạm về ma túy hoặc đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan thuộc quyền thụ lý;

c. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đền bù cho đối tượng bị thiệt hại về tài sản từ 10.000.000 (mười triệu) đồng trở lên đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình.

B. Cơ quan có trách nhiệm giải quyết trợ cấp và thẩm quyền giải quyết việc trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe do tham gia phòng, chống ma túy

1. Cơ quan có trách nhiệm giải quyết trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe do tham gia phòng, chống ma túy (sau đây viết gọn là đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe) bao gồm:

a. Các cơ quan trực tiếp thụ lý giải quyết vụ án:

- Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an cấp tỉnh, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy hoặc Đội Cảnh sát điều tra khác thực hiện chức năng điều tra tội phạm về ma túy Công an cấp huyện;

- Cơ quan điều tra hình sự các cấp trong Quân đội nhân dân, Cục Trinh sát biên phòng, Cục Phòng, chống tội phạm ma túy Bộ đội biên phòng, Bộ đội biên phòng cấp tỉnh, Đồn biên phòng;

- Cục Điều tra chống buôn lậu Tổng cục Hải quan, Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chi cục Hải quan cửa khẩu.

Trường hợp vụ án do đơn vị khác trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân phát hiện thì đơn vị đó có trách nhiệm chuyển giao cho Cơ quan điều tra trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, đơn vị Bộ đội biên phòng có thẩm quyền tiếp nhận giải quyết vụ án những tài liệu, đồ vật có liên quan đến thiệt hại do bị thương tích, tổn hại về sức khỏe của đối tượng bị thiệt hại để xem xét, giải quyết.

b. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện giải quyết trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình.

2. Thẩm quyền giải quyết việc trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe được thực hiện như sau:

a. Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp huyện, thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự khu vực trong Quân đội nhân dân quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe đến dưới 2.000.000 (hai triệu) đồng/đối tượng đối với các vụ án do đơn vị mình thụ lý;

b. Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra ở Bộ Công an và ở Công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự quân khu và tương đương trong Quân đội nhân dân, Cục trưởng Cục cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ Công an quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe đến dưới 5.000.000 (năm triệu) đồng/ đối tượng đối với các vụ án do đơn vị mình thụ lý;

c. Tổng cục trưởng Tổng cục cảnh sát Bộ công an, Giám đốc công an cấp tỉnh, Thủ trưởng Cơ quan điều tra hình sự Bộ Quốc phòng, Cục trưởng Cục cảnh sát biên phòng, Cục trưởng Cục phòng, chống tội phạm ma túy Bộ đội biên phòng, Cục trưởng Cục điều tra chống buôn lậu Tổng cục Hải quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chỉ huy trưởng Bộ đội biên phòng cấp tỉnh quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe có giá trị đến dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng đối với các vụ án do Cơ quan điều tra, các đơn vị chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy hoặc đơn vị Bộ đội biên phòng, cơ quan Hải quan thuộc quyền thụ lý;

d. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe đến dưới 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng đối với các vụ việc khác về ma túy xảy ra tại địa phương mình;

đ. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định trợ cấp cho đối tượng bị thương tích, tổn hại về sức khỏe từ 10.000.000 (mười triệu) đồng/đối tượng trở lên đối với các vụ án do Cơ quan điều tra, các đơn vị chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy hoặc đơn vị Bộ đội biên phòng, Cơ quan Hải quan thuộc quyền thụ lý;